

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:15/2020/QĐST - HNGĐ

Bố Trạch, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số10/2020/TLST - HNGĐ, ngày 17 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1974; Nơi cư trú: thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Nơi cư trú: thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 17 tháng 02 năm 2020, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Vợ chồng anh N, chị H thống nhất có 01 con chung Nguyễn Thế Q, sinh ngày 09/01/2001 nhưng đã chết vì tai nạn giao thông vào tháng 9/2019, nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

* *Về tài sản chung:* Vợ chồng tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn N thỏa thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí AA/2017/0003362 ngày 17/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch. Anh N được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAQB;
- VKSND huyện Bồ Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã P;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng